TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2026/HS-ST
Ngày 30-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Triệu Đức Tươi;

2. Ông Trần Sinh Tụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Mạnh Hùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường Tòa án nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2026/TLST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2026.

Đối với bị cáo: **Nguyễn Thị Anh T**, sinh ngày 13/3/1985**,** tại Thái Nguyên. Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Tổ A, phường P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ở hiện tại: Tổ D, phường P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp, chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, đoàn thể, chính quyền): Đảng viên Đ, Nhân viên Phòng Kế hoạch kinh doanh - Công ty TNHH N (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng tại Quyết định số 13-QĐ/UBKTĐU ngày 26/02/2026 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy UBND tỉnh T); trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1948; gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; có chồng: Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn, sinh năm 2009, con nhỏ, sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; hiện tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1998; (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP Q, phường H, tỉnh Ninh Bình.

2. Anh Bùi Đức H1, sinh năm 1996; (vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm N, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Công H2, 1986; (vắng mặt).

Địa chỉ: TDP G, phường Q, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Anh T là nhân viên phòng kế hoạch kinh doanh cho Công ty TNHH Nhà nước một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh N và bán vé xổ số cho công ty. Do muốn có thêm thu nhập nên T bán các số lô, số đề cho người khác qua hình thức ghi cáp đề trực tiếp. Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 16/12/2025, T sử dụng 01 chiếc bàn inox có treo biển Đại lý bán vé xổ số màu xanh, 01 chiếc ghế gấp kim loại màu xanh, 01 bút bi mực xanh nhãn hiệu Thiên Long bán xổ số cho công ty tại khu vực vỉa hè đường Q thuộc tổ A, phường Q, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 16 giờ 15 phút, cùng ngày có Nguyễn Tiến H, sinh năm 1998, địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường H, tỉnh Ninh Bình đến mua các số lô, số đề của T gồm: 08 số lô mỗi số lô 15 điểm tổng là 120 điểm với giá 23.000 đồng trên một điểm, thành tiền số lô là 2.760.000 đồng; 28 số đề với tổng số tiền là 740.000 đồng. Thư lấy tờ vé xổ số (cáp đề) sử dụng bút bi mực xanh và ghi vào mặt sau những số lô, số đề H mua rồi đưa cáp cho H. Sau khi nhận cáp đề, H trả cho T số tiền mặt là 3.500.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, thì có Bùi Đức H1, sinh năm 1996, địa chỉ: Xóm N, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên đến mua các số đề của T gồm 12 số đề mỗi số với số tiền 200.000 đồng, tổng số tiền là 2.400.000 đồng. T lấy tờ cáp đề và ghi vào mặt sau những số đề H1 mua rồi đưa cáp cho H1. H1 cầm cáp rồi trả cho T số tiền mặt là 2.400.000 đồng. Thư vừa bán số đề cho H1 xong, thì bị Tổ công tác của Công an phường Q kiểm tra phát hiện, thu giữ 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Nguyễn Tiến H; 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Bùi Đức H1; 20 tờ cáp đề trắng đều có kích thước 6,5 x 7,5cm thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 bút bi mực xanh, nhãn hiệu "THIÊN LONG", đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 ghế gấp bằng kim loại màu xám, bọc da màu xanh, kích thước cao 80cm, rộng 40cm, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 bàn inox, kích thước rộng 45cm, dài 65cm, cao 60cm, đã qua sử dụng, treo biển có dòng chữ "ĐẠI LÝ BÁN VÉ XỔ SỐ", thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; số tiền 8.340.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Anh T. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Ngoài ra, T còn khai nhận từ khoảng 15 giờ 30 phút đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, T đã bán số lô, số đề bằng hình thức ghi cáp trực tiếp như trên cho nhiều khách không quen biết, nhưng T không lưu giữ lại cáp nên không rõ các số lô, số đề

và số tiền đã bán cho khách thế nào. Sau khi nhận các số lô, đề mà khách mua thì T không chuyển cho ai mà trực tiếp tính thắng thua với khách.

Về hình thức đánh bạc (mua, bán số lô, số đề) và mức tiền chơi các đối tượng quy ước như sau: Đối với số đề, người mua sẽ chọn mua một hoặc nhiều số bất kỳ từ 00 đến 99 với giá tiền tùy ý; sau đó, so sánh số đề đã mua với 02 số cuối của giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày. Nếu trúng thưởng, người mua sẽ được số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề đó (tỷ lệ 1 ăn 70). Đối với số lô, người mua chọn mua một hoặc nhiều số bất kỳ từ 00 đến 99 với số điểm lô tùy ý (giá 01 điểm lô tùy theo quy ước của hai bên); sau đó, sẽ so sánh số lô đã mua với hai số cuối của 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày. Nếu trúng thưởng, người mua sẽ được số tiền 80.000 đồng/điểm.

Tổng số tiền T đánh bạc với H và H1 ngày 16/12/2025 là 5.900.000 đồng. Sau khi bán số lô, đề cho H và H1 như trên thì T không chuyển cho ai mà trực tiếp được thua với H và H1 bằng tiền Việt Nam đồng.

Lời khai của Nguyễn Thị Anh T phù hợp với lời khai của Nguyễn Tiến H, Bùi Đức H1 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Nguyễn Tiến H; 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Bùi Đức H1 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

- 20 tờ cáp đề trắng đều có kích thước 6,5 x 7,5cm thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 bút bi mực xanh, nhãn hiệu "THIÊN LONG", đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 ghế gấp bằng kim loại màu xám, bọc da màu xanh, kích thước cao 80cm, rộng 40cm, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 bàn inox, kích thước rộng 45cm, dài 65cm, cao 60cm, đã qua sử dụng, treo biển có dòng chữ "ĐẠI LÝ BÁN VÉ XỔ SỐ", thu giữ của Nguyễn Thị Anh T. Số tiền 8.340.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Anh T. Trong đó có số tiền 7.500.000 đồng là T bán số lô, số đề cho H, H1 và khách không quen biết. Số tiền còn lại T mang theo để phục vụ việc trả lại khách đến mua các số lô, đề. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên chờ xử lý.

Quá trình điều tra, bị cáo T còn khai nhận từ khoảng 15 giờ 30 phút đến 16 giờ 15 phút ngày 16/12/2025, T đã bán số lô, số đề bằng hình thức ghi cáp trực tiếp như trên cho nhiều khách không quen biết nhưng T không lưu giữ lại cáp nên không rõ các số lô, số đề và số tiền đã bán cho khách thế nào. Sau khi nhận các số lô đề mà khách mua thì T không chuyển cho ai mà trực tiếp tính thắng thua với khách. Tài liệu điều tra đến nay không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án để xử lý.

Đối với hành vi "mua các số lô, số đề" của Nguyễn Tiến H và Bùi Đức H1 ngày 16/12/2025 đều dưới 5.000.000 đồng. Bản thân các đối tượng không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không cấu thành tội "Đánh bạc". Công an phường Q, tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tiến H và Bùi Đức H1 theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Bị cáo xác định không bị ép cung, nhục hình, khai báo trong tình trạng sức khỏe tốt, tỉnh táo; được nhận bản cáo trạng, đã đọc kỹ và nghe công bố tại phiên tòa, không thắc mắc về nội dung bản Cáo trạng; Kết luận điều tra, được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Anh T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Anh T phạm tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

- Áp dụng: Điểm khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, đề nghị HĐXX:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Anh Thư T4 **18** đến **24** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **36** đến **48** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng:

+ 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Nguyễn Tiến H; 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Bùi Đức H1 được chuyển lưu theo hồ sơ vụ án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 20 tờ cáp đề trắng đều có kích thước 6,5 x 7,5cm thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 bút bi mực xanh, nhãn hiệu "THIÊN LONG", đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 ghế gấp bằng kim loại màu xám, bọc da màu xanh, kích thước cao 80cm, rộng 40cm, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 bàn inox, kích thước rộng 45cm, dài 65cm, cao 60cm, đã qua sử dụng, treo biển có dòng chữ "ĐẠI LÝ BÁN VÉ XỔ SỐ", thu giữ của Nguyễn Thị Anh T.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 8.340.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Anh T.

Tại phần tranh tụng: Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của Nguyễn Tiến H, Bùi Đức H1 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 16/12/2025, tại tổ A, phường Q, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Anh T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Tiến H với số tiền 3.500.000 đồng; Bùi Đức H1 số tiền là 2.400.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc ngày 16/12/2025 là 5.900.000 đồng. Trước thời điểm mở thưởng.

Do đó bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015 quy định như sau:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền ... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[3] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam cách ly xã hội

đối với bị cáo mà mở lượng khoan hồng, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt của xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vì động cơ vụ lợi, cho nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Nguyễn Tiến H; 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Bùi Đức H1 được chuyển lưu theo hồ sơ vụ án.

- 20 tờ cáp đề trắng đều có kích thước 6,5 x 7,5cm thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 bút bi mực xanh, nhãn hiệu "THIÊN LONG", đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 ghế gấp bằng kim loại màu xám, bọc da màu xanh, kích thước cao 80cm, rộng 40cm, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Thị Anh T; 01 bàn inox, kích thước rộng 45cm, dài 65cm, cao 60cm, đã qua sử dụng, treo biển có dòng chữ "ĐẠI LÝ BÁN VÉ XỔ SỐ", thu giữ của Nguyễn Thị Anh T là những vật chứng không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 8.340.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Anh T. Trong đó có số tiền 7.500.000 đồng là T bán số lô, số đề cho H, H1 và khách không quen biết. Số tiền còn lại T mang theo để phục vụ việc trả lại khách đến mua các số lô, đề là tiền thu lời bất chính và tiền dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8] Đối với hành vi "mua các số lô, số đề" của Nguyễn Tiến H và Bùi Đức H1 ngày 16/12/2025 đều dưới 5.000.000 đồng. Bản thân các đối tượng không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không cấu thành tội "Đánh bạc". Công an phường Q, tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tiến H và Bùi Đức H1 là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số

86/2025/QH15 ngày 25/6/2025); các Điều 106; 123, 136; 298; 299; 331; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị Anh T** phạm tội "Đánh bạc".

1. Xử phạt**:** Bị cáo Nguyễn Thị Anh T **18** (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36** (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị Anh T đến khi bị cáo chấp hành án.

Phạt bổ sung đối với bị cáo là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Nguyễn Tiến H; 01 tờ cáp đề kích thước 6,5 x 7,5cm, trên tờ cáp có ghi các số lô, số đề, tình trạng còn nguyên vẹn thu giữ của Bùi Đức H1.

- Tịch thu tiêu hủy: 20 (hai mươi) tờ cáp đề trắng đều có kích thước 6,5 x 7,5cm; 01 (một) bút bi mực xanh, nhãn hiệu "THIÊN LONG", đã qua sử dụng; 01 (một) ghế gấp bằng kim loại màu xám, bọc da màu xanh, kích thước cao 80cm, rộng 40cm, đã qua sử dụng; 01 (một) bàn inox, kích thước rộng 45cm, dài 65cm, cao 60cm, treo biển có dòng chữ "ĐẠI LÝ BÁN VÉ XỔ SỐ", đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 8.340.000 đồng (tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Anh T.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận số 154 ngày 27/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên; Ủy nhiệm chi số chứng từ 48 ngày 09/3/2026 số tiền 8.340.000 đồng (tám triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng N1).

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Anh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 1 - Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1 - TN;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
	Nguyễn Trường Giang